**TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI**

**KHOA PHÁP LUẬT THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ**

**BỘ MÔN PHÁP LUẬT THƯƠNG MẠI HÀNG HÓA VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ**

(LƯU HÀNH NỘI BỘ)

**HÀ NỘI – 2017**

**BẢNG TỪ VIẾT TẮT**

|  |  |
| --- | --- |
| BT | Bài tập |
| CAND | Công an nhân dân |
| CTQG | Chính trị quốc gia |
| ĐĐ | Địa điểm |
| GV | Giảng viên |
| KTĐG | Kiểm tra đánh giá |
| LVN | Làm việc nhóm |
| NC | Nghiên cứu |
| TC | Tín chỉ |
| TG | Thời gian |

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI**

**KHOA PHÁP LUẬT THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ**

**BỘ MÔN PHÁP LUẬT THƯƠNG MẠI HÀNG HÓA VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ**

Hệ đào tạo: Chính quy - Cử nhân luật

Tên môn học: Pháp luật về đấu thầu

Số tín chỉ: 02

Loại môn học: Tự chọn

**1. THÔNG TIN VỀ GIẢNG VIÊN**

1. ***TS. Nguyễn Thị Thu Hiền***- Phó Trưởng Khoa pháp luật thương mại quốc tế, Trưởng Bộ môn

Email: hiennguyen\_hlu@yahoo.com

1. ***ThS. Trương Quang Anh*** - GV

Email: truongquanganh1810@gmail.com

1. ***ThS. Tào Thị Huệ***- GV

Email: hueqt31a@gmail.com

1. ***ThS. Hà Thị Phương Trà*** - GV

Email: tra.law.vn@gmail.com

1. ***Trần Thu Yến*** - GV

 Email: tranyenlhp@gmail.com

1. ***ThS. Phạm Thanh Hằng*** - Khoa pháp luật thương mại quốc tế

Email: hangpham2728@gmail.com

1. ***ThS. Lê Hương Giang*** - Khoa pháp luật Kinh tế

Email: pltmhhdvqt@gmail.com

1. ***TS. Trần Vũ Hải***– Khoa Pháp luật Kinh tế

Email: pltmhhdvqt@gmail.com

1. ***ThS. Nguyễn Hồng Nhung***– Tập đoàn FLC

Email: pltmhhdvqt@gmail.com

1. ***ThS. Trần Trọng Thắng***– Công ty Luật Lexcomm Vietnam LLC

Email: pltmhhdvqt@gmail.com

1. ***TS.******Nguyễn Thị Tình*** – Phó Trưởng Phòng tổ chức – cán bộ, Trường Đại học Thương mại

Email: pltmhhdvqt@gmail.com

**Thông tin liên hệ của Bộ môn và các giảng viên:**

**Văn phòng Bộ môn pháp luật thương mại hàng hóa và dịch vụ quốc tế** (môn Pháp luật về đấu thầu)

Phòng A.307, Tầng 3, Nhà A - Trường Đại học Luật Hà Nội

Số 87, đường Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại: 024.37731787

E-mail: pltmhhdvqt@gmail.com

Giờ làm việc: 8h00 - 17h00 hàng ngày (trừ thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ).

**2. CÁC MÔN HỌC TIÊN QUYẾT**

- Luật Thương mại 2

**3. TÓM TẮT NỘI DUNG MÔN HỌC**

Pháp luật về đấu thầu là môn khoa học nghiên cứu quan hệ pháp lí giữa các quốc gia và hoạt động thương mại của các thương nhân trong lĩnh vực đấu thầu.

Mục đích của môn học này là cung cấp cho sinh viên những kiến thức pháp lí cơ bản về đấu thầu, nhằm giúp sinh viên nghiên cứu chuyên sâu vào những lĩnh vực cụ thể của thương mại. Đồng thời, môn học giúp cho sinh viên nâng cao khả năng phân tích, đánh giá và vận dụng để giải quyết các tình huống cụ thể có liên quan trong lĩnh vực đấu thầu.

Nội dung môn học được tóm tắt như sau:

1) Những vấn đề lí luận chung về đấu thầu và pháp luật về đấu thầu.

2) Đấu thầu mua sắm của Chính phủ và những nội dung pháp lí cơ bản của các hiệp định WTO về mua sắm Chính phủ.

3) Pháp luật Việt Nam về đấu thầu.

4) Các qui định cơ bản về đấu thầu của UNCITRAL, WB, ADB và FIDIC.

**4. NỘI DUNG CHI TIẾT CỦA MÔN HỌC**

Vấn đề 1. Những vấn đề lí luận chung về đấu thầu và pháp luật về đấu thầu

1. Khái quát chung về đấu thầu

2. Pháp luật về đấu thầu

3. Nguồn của pháp luật về đấu thầu

Vấn đề 2. Đấu thầu mua sắm của Chính phủ và những nội dung pháp lí cơ bản của các hiệp định về mua sắm Chính phủ của WTO

1. Tổng quan về vấn đề đấu thầu mua sắm của Chính phủ và các hiệp định về mua sắm Chính phủ của WTO (GPA).

2. Những nội dung pháp lý cơ bản về đấu thầu theo qui định của GPA 1994 và GPA 2012.

3. Những điểm mới cơ bản của GPA 2012 so với GPA 1994.

Vấn đề 3. Pháp luật Việt Nam về đấu thầu

1. Đấu thầu theo qui định của Luật Đấu thầu

2. Đấu thầu thương mại theo qui định của Luật Thương mại

3. Hợp đồng trong đấu thầu

4. Vi phạm và xử lí vi phạm trong lĩnh vực đấu thầu

Vấn đề 4. Các qui định cơ bản về đấu thầu của UNCITRAL, WB, ADB và FIDIC

1. Các qui định cơ bản về đấu thầu trong Luật mẫu về mua sắm công năm 2011 của Ủy ban của Liên hợp quốc về Luật thương mại quốc tế (UNCITRAL).

2. Các qui định cơ bản về đấu thầu của Ngân hàng thế giới (WB).

3. Các qui định cơ bản về đấu thầu của Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB).

4. Các qui định cơ bản về đấu thầu của Hiệp hội kĩ sư tư vấn quốc tế (FIDIC).

**5. MỤC TIÊU CHUNG CỦA MÔN HỌC**

**5.1. Về kiến thức**

* + Nắm được những vấn đề chung về đấu thầu và pháp luật về đấu thầu;
	+ Nắm được nội dung các qui định cơ bản của các Hiệp định về mua sắm Chính phủ của WTO;
	+ Nắm được nội dung các qui định của pháp luật Việt Nam về đấu thầu;
	+ Nắm được nội dung các qui định cơ bản về đấu thầu của UNCITRAL, WB, ADB và FIDIC.

**5.2. Về kĩ năng**

* + Hình thành và phát triển năng lực thu thập thông tin, kĩ năng tổng hợp, hệ thống hoá vấn đề về đấu thầu;
	+ Bước đầu hình thành kĩ năng phân tích những vấn đề pháp lí quốc tế và pháp luật của Việt Nam về đấu thầu;
	+ Phát triển khả năng truy cập nguồn thông tin tư liệu điện tử trên mạng Internet.

**5.3. Về thái độ**

* + Nângcao kiến thức về pháp luật đấu thầu;
	+ Hình thành tính chủ động, tự tin, bản lĩnh cho người học.

**5.4. Các mục tiêu khác**

* + Phát triển kĩ năng cộng tác, LVN;
	+ Phát triển kĩ năng tư duy sáng tạo, khám phá tìm tòi;
	+ Trau dồi, phát triển năng lực phân tích.

**6. MỤC TIÊU NHẬN THỨC CHI TIẾT**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu****Vấn đề** | **Bậc 1** | **Bậc 2** | **Bậc 3** |
| **1.****Những vấn đề lí luận chung về đấu thầu và pháp luật về đấu thầu** | **1A1**. Nêu được khái niệm đấu thầu.**1A2**. Nêu được 2 cách phân loại các hình thức đấu thầu. Cho 01 ví dụ tương ứng với mỗi hình thức.**1A3**. Nêu được vai trò của đấu thầu trong thương mại.**1A4**. Nêu được khái niệm Pháp luật về đấu thầu.**1A5**. Trình bày được 4 nguyên tắc cơ bản điều chỉnh hoạt động đấu thầu.**1A6**. Nêu được 3 nhóm chủ thể cơ bản trong quan hệ đấu thầu.**1A7**. Nêu được 3 loại nguồn cơ bản điều chỉnh trong lĩnh vực đấu thầu. | **1B1**. Phân tích được vai trò của đấu thầu trong thương mại.**1B2**. Phân tích được nội dung 4 nguyên tắc cơ bản điều chỉnh hoạt động đấu thầu.**1B3**. Phân tích được mối liên hệ và vai trò của 3 nhóm chủ thể cơ bản trong quan hệ đấu thầu.**1B4**. Phân tích được mối liên hệ giữa pháp luật về đấu thầu với pháp luật về cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng. | **1C1**. Bình luận được về vai trò của hoạt động đấu thầu trong thương mại.**1C2**. Đánh giá được về thực trạng hoạt động đấu thầu ở Việt Nam và trên phạm vi toàn thế giới hiện nay.**1C3**. Đánh giá được vai trò của pháp luật về đấu thầu trong việc góp phần đảm bảo cạnh tranh lành mạnh trong thương mại. |
| **2. Đấu thầu mua sắm của Chính phủ và những nội dung pháp lí cơ bản của Hiệp định về mua sắm Chính phủ của WTO (GPA)** | **2A1**. Trình bày được lịch sử ra đời và sự phát triển của các GPA.**2A2**. Nêu được phạm vi điều chỉnh của các GPA.**2A3**. Nêu được 2 nguyên tắc cơ bản điều chỉnh lĩnh vực đấu thầu theo qui định của các GPA.**2A4**. Trình bày được nội dung nguyên tắc không phân biệt đối xử theo qui định của các GPA.**2A5**. Trình bày được nội dung nguyên tắc minh bạch theo qui định của các GPA.**2A6**. Liệt kê được 3 phương thức đấu thầu theo qui định của các GPA. Cho mỗi phương thức 01 ví dụ.**2A7**. Trình bày được các yêu cầu về năng lực nhà thầu theo qui định của các GPA.**2A8**. Trình bày được nội dung qui định về thời hạn trong đấu thầu và giao hàng theo qui định của GPA. **2A9**. Nêu được các yêu cầu về tài liệu đấu thầu theo qui định của các GPA.**2A10**. Nêu được trình tự, thủ tục đấu thầu theo qui định của các GPA. | **2B1**. Phân tích được nội dung nguyên tắc không phân biệt đối xử trong lĩnh vực đấu thầu theo qui định của các GPA.**2B2**. Phân tích được nội dung nguyên tắc minh bạch hóa trong lĩnh vực đấu thầu theo qui định của các GPA.**2B3**. So sánh được 3 phương thức đấu thầu theo qui định của các GPA.**2B4**. Phân tích được trình tự, thủ tục đấu thầu theo qui định của các GPA.**2B5**. Phân tích được những điểm mới cơ bản của GPA 2012 so với GPA 1994. **2B6**. Vận dụng để giải quyết tình huống tranh chấp cụ thể liên quan tới vấn đề mua sắm Chính phủ trong khuôn khổ WTO. | **2C1**. Bình luận được về nguyên tắc không phân biệt đối xử và minh bạch hóa trong lĩnh vực đấu thầu theo qui định của các GPA.**2C2**. Bình luận được vai trò của các GPA trong việc đảm bảo cạnh tranh lành mạnh trong thương mại và thực hiện các mục tiêu cơ bản của WTO.**2C3**. Bình luận được về những vấn đề mới đặt ra đối với lĩnh vực mua sắm Chính phủ trong khuôn khổ WTO. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **3. Các qui định của pháp luật Việt Nam về đấu thầu** | **3A1**. Nêu được phạm vi áp dụng và đối tượng áp dụng của Luật Đấu thầu 2013.**3A2**. Liệt kê được điều kiện của các chủ thể khi tổ chức và tham gia đấu thầu theo qui định của Luật Đấu thầu 2013.**3A3**. Liệt kê được ba hình thức lựa chọn nhà thầu trong đấu thầu theo qui định của Luật Đấu thầu 2013.**3A4**. Nêu được ba phương thức đấu thầu theo qui định của Luật Đấu thầu 2013.**3A5**. Trình bày được hai phương pháp đánh giá hồ sơ dự thầu trong đấu thầu theo qui định của Luật Đấu thầu 2013.**3A6**. Nêu được thời hạn trong đấu thầu theo qui định của Luật Đấu thầu 2013.**3A7**. Trình bày được trình tự, thủ tục đấu thầu theo qui định của Luật Đấu thầu 2013.**3A8**. Nêu được phạm vi áp dụng và chủ thể trong hoạt động đấu thầu thương mại theo qui định của Luật Thương mại 2005.**3A9**. Nêu được các hình thức lựa chọn nhà thầu trong đấu thầu theo qui định của Luật Thương mại 2005.**3A10**. Nêu được các phương thức đấu thầu theo qui định của Luật Thương mại 2005.**3A11**. Trình bày được khái niệm và đặc điểm của hợp đồng trong đấu thầu.**3A12**. Trình bày được ít nhất ba điều khoản phổ biến trong hợp đồng đấu thầu.**3A13**. Liệt kê được ba hành vi cạnh tranh không lành mạnh phổ biến trong lĩnh vực đấu thầu. Cho mỗi loại 01 ví dụ.**3A14**. Nêu được 3 loại trách nhiệm pháp lí đối với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực đấu thầu theo qui định của pháp luật Việt Nam. Cho mỗi loại 01 ví dụ.  | **3B1**. Phân tích được phạm vi áp dụng và đối tượng áp dụng của Luật Đấu thầu 2013.**3B2**. Vận dụng được phương pháp đánh giá hồ sơ dự thầu trong đấu thầu theo qui định của Luật Đấu thầu 2013 để xử lí tình huống cụ thể.**3B3**. Phân tích được nội dung pháp lý về đấu thầu theo qui định của Luật Thương mại Việt Nam.**3B4**. Phân tích được nội dung ba điều khoản phổ biến trong hợp đồng đấu thầu. Vận dụng để soạn thảo ba điều khoản đó cho 01 hợp đồng cụ thể.**3B5**. Phân tích được đặc điểm của ba loại hành vi cạnh tranh không lành mạnh phổ biến trong lĩnh vực đấu thầu. Vận dụng để giải quyết 01 tình huống cụ thể.**3B6**. Phân tích được trách nhiệm pháp lí của chủ thể có hành vi vi phạm trong lĩnh vực đấu thầu ở Việt Nam. | **3C1**. Bình luận được về thực trạng tiến hành các hoạt động tổ chức và tham gia đấu thầu ở Việt Nam.**3C2**. Bình luận được nội dung pháp luật Việt Nam về trình tự, thủ tục trong đấu thầu.**3C3**. Bình luận được về thực trạng kí kết và thực hiện các hợp đồng trong đấu thầu tại Việt Nam.**3C4**. Bình luận được về việc xử lí các hành vi vi phạm trong lĩnh vực đấu thầu ở Việt Nam. |
| **4. Các qui định cơ bản về đấu thầu của UNCITRAL, WB, ADB và FIDIC** | **4A1**. Liệt kê được hai phương thức mua sắm và điều kiện sử dụng hai phương thức này theo qui định của Luật mẫu về mua sắm công của UNCITRAL năm 2011.**4A2**. Trình bày được nội dung các qui định về đánh giá và so sánh các nhà thầu theo qui định của Luật mẫu về mua sắm công của UNCITRAL năm 2011.**4A3**. Trình bày được trình tự, thủ tục đấu thầu theo qui định của Luật mẫu về mua sắm công của UNCITRAL năm 2011.**4A4**. Trình bày được thủ tục sử dụng tư vấn theo Hướng dẫn của Ngân hàng thế giới (WB) về tuyển chọn và sử dụng tư vấn của Bên vay.**4A5**. Trình bày được nội dung cơ bản của đấu thầu cạnh tranh quốc tế theo qui định về [Hướng dẫn mua sắm bằng vốn vay IBRD và tín dụng IDA](http://dauthau.mpi.gov.vn/VBQPPL/quydinhtaitroquocte/mlfolder.2005-12-03.7483488631/mltextrule.2006-01-19.7845445484/view) của WB.**4A6**. Trình bày được thủ tục sử dụng tư vấn theo Hướng dẫn sử dụng tư vấn của Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) và Bên vay.**4A7**. Trình bày được nội dung cơ bản của đấu thầu cạnh tranh quốc tế theo qui định về Hướng dẫn mua sắm của ADB.**4A8**. Liệt kê hai loại đấu thầu được đề cập tới trong Thể thức đấu thầu theo qui định của Hiệp hội kỹ sư tư vấn quốc tế (FIDIC).**4A9**. Nêu được thể thức và trình tự đấu thầu theo qui định của FIDIC. | **4B1**. Phân tích được nội dung các qui định về đánh giá và so sánh các nhà thầu theo qui định của Luật mẫu về mua sắm công của UNCITRAL năm 2011.**4B2**. Phân tích được thủ tục sử dụng tư vấn theo Hướng dẫn của WB về tuyển chọn và sử dụng tư vấn của Bên vay.**4B3**. Phân tích được nội dung cơ bản của đấu thầu cạnh tranh quốc tế theo qui định về Hướng dẫn mua sắm của ADB.**4B4**. Phân tích được thể thức và trình tự đấu thầu theo qui định của FIDIC. | **4C1**. Bình luận được vai trò và ý nghĩa của Luật mẫu về mua sắm công của UNCITRAL năm 2011.**4C2**. Bình luận được về vai trò, ý nghĩa và giá trị pháp lí của những qui định về đấu thầu của WB, ADB và FIDIC. |

**7. TỔNG HỢP MỤC TIÊU NHẬN THỨC**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu****Vấn đề** | **Bậc 1** | **Bậc 2** | **Bậc 3** | **Tổng** |
| Vấn đề 1 | 7 | 4 | 3 | **14** |
| Vấn đề 2 | 10 | 6 | 3 | **19** |
| Vấn đề 3 | 14 | 6 | 4 | **24** |
| Vấn đề 4 | 9 | 4 | 2 | **15** |
| **Tổng** | **40** | **20** | **12** | **72** |

**8. HỌC LIỆU**

A. GIÁO TRÌNH BẮT BUỘC

1. Trường Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình Luật Thương mại*, Nxb. CAND, Hà Nội, (2006).
2. Trường Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình Luật Thương mại quốc tế*, Nxb. CAND, Hà Nội, (2016).

B. TÀI LIỆU THAM KHẢO BẮT BUỘC

1. Hiệp định về mua sắm Chính phủ của WTO (Government Procurement Agreement - GPA 1994) ký ngày 15/4/1994, có hiệu lực từ 1/1/1996.
2. Hiệp định về mua sắm Chính phủ của WTO (Government Procurement Agreement - GPA 2012) ký ngày 30/3/2012, có hiệu lực từ ngày 06/4/2014.
3. Trường Đại học Luật Hà Nội, *Tài liệu hội thảo cấp Trường* "Hiệp định về mua sắm Chính phủ của WTO và vấn đề gia nhập của Việt Nam" (2014).

C. VĂN BẢN PHÁP LUẬT

1. Bộ luật dân sự năm 2015 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017.
2. Bộ luật hình sự năm 2015 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 27/11/2015 và có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2016.
3. Luật Cạnh tranh 2004 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 3/12/2004 và có hiệu lực kể từ ngày 1/7/2005.
4. Luật Đấu thầu 2013 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2013, có hiệu lực từ ngày 1/7/2014.
5. Luật đầu tư công được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 18/6/2014, có hiệu lực từ ngày 01/01/2015.
6. Luật Thương mại 2005 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/6/2005, có hiệu lực từ ngày 1/1/2006.
7. Luật Xây dựng 2014 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 18/06/2014, có hiệu lực từ ngày 01/01/2015..
8. Nghị định số 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu ban hành ngày 26/06/2014, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/8/2014.
9. Các văn bản pháp luật khác liên quan.

D. TÀI LIỆU THAM KHẢO TỰ CHỌN

1. Dự án hỗ trợ thương mại đa biên, *Vị trí, vai trò và cơ chế hoạt động của tổ chức thương mại thế giới trong hệ thống thương mại đa phương*, MUTRAP II, (2005).
2. *Hướng dẫn về tuyển chọn và sử dụng tư vấn bằng vốn vay IBRD, tín dụng và tài trợ IDA của bên vay (Guidelines selection and employment of consultants under IBRD Loans and IDA Credits & Grants by world bank borrowers)*, Ngân hàng thế giới, tháng 1/2011, sửa đổi tháng 7/2014.
3. *Hướng dẫn đấu thầu mua thiết bị vật tư và xây dựng công trình theo thể thức của Hiệp hội kĩ sư tư vấn quốc tế (FIDIC)*, Ngân hàng thế giới (WB) và Ngân hàng phát triển liên Mỹ (IDB), Nxb.CTQG, (1995).
4. *Hướng dẫn mua sắm (Procurement Guidelines)*, Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB), tháng 04/2015.
5. *Hướng dẫn mua sắm hàng hóa, xây lắp và dịch vụ phi tư vấn bằng vốn vay IBRD, tín dụng và tài trợ của IDA (Guidelines Procurement of Goods, Works, and Non-Consulting Services under IBRD Loans and IDA Credits & Grants)*, Ngân hàng thế giới, tháng 1/2011, sửa đổi tháng 7/2014.
6. *Hướng dẫn mua sắm bằng vốn vay ODA của Nhật Bản (Guidelines for Procurement under Japanese ODA Loans)*, Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA), tháng 04/2012.
7. *Hướng dẫn sử dụng tư vấn của Ngân hàng phát triển Châu Á và bên vay (Guidelines on the use of consultants by Asian Development Bank and its borrowers)* ban hành tháng 03/2013.
8. *Hướng dẫn tuyển chọn và sử dụng tư vấn của các dự án vay ODA của Nhật Bản (Guidelines for the Employment of Consultants under Japanese ODA Loans)*, Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA), tháng 04/2012.
9. Luật mẫu của UNCITRAL về mua sắm công (UNCITRAL Model Law on Public Procurement), thông qua ngày 1/7/2011.
10. Luật mẫu của UNCITRAL về mua sắm hàng hóa, xây lắp và dịch vụ (UNCITRAL Model Law on Procurement of Goods, Construction and Services with Guide to Enactment), thông qua ngày 15/6/1994.
11. Nguyễn Thị Thu Hiền, *Sự minh bạch trong mua sắm Chính phủ theo qui định của WTO*, tạihttp://muasamcong.vn/danh-muc-tin/detail/su-minh-bach-trong-mua-sam-chinh-phu-theo-quy-dinh-cua-wto.
12. Nguyễn Thị Thu Hiền, *Thủ tục khiếu nại trong mua sắm chính phủ theo quy định của WTO*, tại http://muasamcong.vn/danh-muc-tin/Detail/thu-tuc-khieu-nai-trong-mua-sam-chinh-phu-theo-quy-dinh-cua-wto
13. Nguyễn Thị Thu Hiền, *Tổng quan về Hiệp định mua sắm Chính phủ của WTO*, Tạp chí Thương mại, số 30/2009 và số 31/2009.
14. Nguyễn Thị Thu Hiền, *Tranh chấp về mua sắm chính phủ trong khuôn khổ WTO*, tại http://muasamcong.vn/danh-muc-tin/Detail/tranh-chap-ve-mua-sam-chinh-phu-trong-khuon-kho-wto.
15. *Sổ tay hướng dẫn mua sắm bằng vốn vay ODA của JBIC (Handbook for procurement under JBIC ODA loans)*, tháng 03/2009.

*\* Các website:*

1. <http://www.mpi.gov.vn>
2. <http://luatdauthau.net>
3. http://muasamcong.mpi.gov.vn/
4. http://muasamcong.vn
5. http://www.adb.org
6. http://www.chinhphu.vn
7. <http://www.jica.gov.jp>
8. http://www.moit.gov.vn
9. <http://www.thongtindauthau.com.vn>
10. <http://www.uncitral.org>
11. <http://www.worldbank.org>
12. http://www.worldtradelaw.net
13. <http://www.wto.org>

**9. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY-HỌC**

**9.1. Lịch trình chung**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Vấn đề** | **Hình thức tổ chức dạy học**  | **Tổng****GTC** |
| **Lý thuyết** | **Seminar** | **Làm việc nhóm** | **Tự NC** | **Kiểm tra đánh giá** |
| 1 | 1 | 2 | (4) | (2) | (3) | - Nhận BT lớn- Nhận BT nhóm  | **6** |
| 2 | 2 | 2 | (4) | (2) | (3) |  | **6** |
| 3 | 3 | 2 | (4) | (2) | (3) |  | **6** |
| 4 | 3 | 2 | (4) | (2) | (3) | - Nộp BT nhóm | **6** |
| 5 | 4 | 2 | (4) | (2) | (3) | - Nộp BT lớn- Thuyết trình BT nhóm  | **6** |
| **Tổng** | **10** | **10** | **5** | **5** |  | **30** |

**9.2. Lịch trình chi tiết**

***Tuần 1: Vấn đề 1***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức** **tổ chức** **dạy-học** | **TG, ĐĐ** | **Nội dung chính** | **Yêu cầu sinh viên****chuẩn bị** |
| Lí thuyết  | 2 giờ TC | - Giới thiệu Đề cương môn học Pháp luật về đấu thầu:+ Giới thiệu chính sách đối với người học;+ Giới thiệu tài liệu cần thiết cho môn học;+ Giới thiệu các hình thức kiểm tra đánh giá.- Giới thiệu về:+ Khái quát chung về đấu thầu+ Pháp luật đấu thầu;+ Nguồn của pháp luật đấu thầu. | \* Nghiên cứu Đề cương môn học Pháp luật về đấu thầu.\* Những đề xuất, nguyện vọng.*\* Đọc:*- *Giáo trình Luật thương mại*, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, (2006).- *Giáo trình Luật Thương mại quốc tế,* Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, (2013). |
| Seminar 1 | 1 giờ TC | - Thảo luận những vấn đề khái quát chung về đấu thầu  | *\* Đọc:*- *Giáo trình Luật thương mại*, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, (2006).- *Giáo trình Luật Thương mại quốc tế,* Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, (2013). |
| Seminar 2 | 1 giờ TC | - Thảo luận về:+ Pháp luật đấu thầu;+ Nguồn của pháp luật đấu thầu.  |
| LVN | 1 giờ TC | Các nhóm làm quen với cách làm việc của từng thành viên, thảo luận, tìm cách giải quyết BT nhóm. | - Đọc tài liệu.- Lập dàn ý vấn đề cần thảo luận.- Chuẩn bị nội dung thảo luận.- Đưa ra quan điểm cá nhân. |
| Tự NC | 1 giờ TC | Vai trò của hoạt động đấu thầu trong thương mại. | - Đọc tài liệu. |
| Tư vấn | *- Nội dung: Giải đáp, tư vấn về nội dung và phương pháp học tập; chỉ dẫn khai thác các nguồn tài liệu, … - Thời gian: 14h00 - 16h00 thứ hai hàng tuần* *- Địa điểm: Văn phòng Bộ môn Pháp luật thương mại hàng hóa và dịch vụ quốc tế (A.307, Tầng 3, Nhà A)* |
| KTĐG | Nhận BT lớn và BT nhóm vào giờ lí thuyết |

***Tuần 2: Vấn đề 2***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức** **tổ chức** **dạy-học** | **TG, ĐĐ** | **Nội dung chính** | **Yêu cầu sinh viên****chuẩn bị** |
| Lí thuyết  | 2 giờ TC | - Giới thiệu khái quát chung về đấu thầu mua sắm của Chính phủ và các hiệp định về mua sắm Chính phủ của WTO (GPA);- Giới thiệu nội dung các qui định về đấu thầu theo qui định của các GPA;- Những điểm mới cơ bản của GPA 2012 so với GPA 1994. | *\* Đọc:*- *Giáo trình Luật Thương mại quốc tế,* Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, (2013).- Trường Đại học Luật Hà Nội, *Tài liệu hội thảo cấp Trường* "Hiệp định về mua sắm Chính phủ của WTO và vấn đề gia nhập của Việt Nam" (2014).- GPA 1994 và GPA 2012;- Trang thông tin điện tử : http://muasamcong.vn |
| Seminar 1 | 1 giờ TC | Thảo luận về:+ Khái quát chung về đấu thầu mua sắm của Chính phủ và các hiệp định về mua sắm Chính phủ của WTO (GPA);+ Nội dung các qui định về đấu thầu theo qui định của các GPA. | *\* Đọc:*- *Giáo trình Luật Thương mại quốc tế,* Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, (2013).- Trường Đại học Luật Hà Nội, *Tài liệu hội thảo cấp Trường* "Hiệp định về mua sắm Chính phủ của WTO và vấn đề gia nhập của Việt Nam" (2014).- GPA 1994 và GPA 2012;- Trang thông tin điện tử : http://muasamcong.vn  |
| Seminar 2 | 1 giờ TC | - Thảo luận về những điểm mới cơ bản của GPA 2012 so với GPA 1994;- Vận dụng các quy định của GPA để giải quyết tình huống tranh chấp cụ thể liên quan tới vấn đề mua sắm Chính phủ trong khuôn khổ WTO. |
| LVN | 1 giờ TC | Thảo luận, giải quyết BT nhóm. | - Đọc tài liệu.- Lập dàn ý vấn đề cần thảo luận.- Chuẩn bị nội dung thảo luận.- Đưa ra quan điểm cá nhân. |
| Tự NC | 1 giờ TC | - Thành viên của GPA;- Nội dung các qui định của các GPA về tiêu chuẩn kĩ thuật, mua sắm bồi thường, nghĩa vụ cung cấp thông tin và vấn đề giải quyết tranh chấp. | - Đọc tài liệu. |
| Tư vấn | *- Nội dung: Giải đáp, tư vấn về nội dung và phương pháp học tập; chỉ dẫn khai thác các nguồn tài liệu, … - Thời gian: 14h00 - 16h00 thứ hai hàng tuần* *- Địa điểm: Văn phòng Bộ môn Pháp luật thương mại hàng hóa và dịch vụ quốc tế (A.307, Tầng 3, Nhà A)* |

***Tuần 3: Vấn đề 3***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức** **tổ chức** **dạy-học** | **TG, ĐĐ** | **Nội dung chính** | **Yêu cầu sinh viên****chuẩn bị** |
| Lí thuyết  | 2 giờ TC | - Giới thiệu các qui định của Luật Đấu thầu Việt Nam về đấu thầu | *\* Đọc:*- *Giáo trình Luật Thương mại*, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, (2006);- Trang thông tin điện tử : http://muasamcong.vn - Các văn bản pháp luật liên quan |
| Seminar 1 | 1 giờ TC | Thảo luận về các qui định của Luật Đấu thầu Việt Nam về đấu thầu.  | *\* Đọc:*- *Giáo trình Luật Thương mại*, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, (2006);- Trang thông tin điện tử : http://muasamcong.vn;- Các văn bản pháp luật liên quan |
| Seminar 2 | 1 giờ TC | Thảo luận và vận dụng các các qui định của Luật Đấu thầu Việt Nam về đấu thầu để giải quyết tình huống cụ thể. |
| LVN | 1 giờ TC | Thảo luận, chuẩn bị thuyết trình.  | - Đọc tài liệu.- Chuẩn bị nội dung thảo luận.- Đưa ra quan điểm cá nhân. |
| Tự NC | 2 giờ TC | Các qui định của Luật Thương mại Việt Nam về đấu thầu. | - Đọc tài liệu. |
| Tư vấn | *- Nội dung: Giải đáp, tư vấn về nội dung và phương pháp học tập; chỉ dẫn khai thác các nguồn tài liệu, … - Thời gian: 14h00 - 16h00 thứ hai hàng tuần* *- Địa điểm: Văn phòng Bộ môn Pháp luật thương mại hàng hóa và dịch vụ quốc tế (A.307, Tầng 3, Nhà A)* |

***Tuần 4: Vấn đề 3***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức** **tổ chức** **dạy-học** | **TG, ĐĐ** | **Nội dung chính** | **Yêu cầu sinh viên****chuẩn bị** |
| Lý thuyết  | 2 giờ TC | - Giới thiệu về:+ Hợp đồng trong đấu thầu;+ Các hình thức vi phạm và xử lí vi phạm trong lĩnh vực đấu thầu. | *\* Đọc:*- *Giáo trình Luật Thương mại*, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, (2006);- Trang thông tin điện tử : http://muasamcong.vn;- Các văn bản pháp luật liên quan |
| Seminar 1 | 1 giờ TC | Thảo luận về hợp đồng trong đấu thầu***\* Nộp BT nhóm***  | *\* Đọc:*- *Giáo trình Luật Thương mại*, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, (2006);- Trang thông tin điện tử : http://muasamcong.vn;- Các văn bản pháp luật liên quan |
| Seminar 2 | 1 giờ TC | Thảo luận về các hình thức vi phạm và xử lí vi phạm trong lĩnh vực đấu thầu |
| LVN | 1 giờ TC | Thảo luận, chuẩn bị thuyết trình.  | - Đọc tài liệu.- Chuẩn bị nội dung thảo luận.- Đưa ra quan điểm cá nhân. |
| Tự NC | 1 giờ TC | Các qui định của Luật Thương mại Việt Nam về đấu thầu. | - Đọc tài liệu. |
| Tư vấn | *- Nội dung: Giải đáp, tư vấn về nội dung và phương pháp học tập; chỉ dẫn khai thác các nguồn tài liệu, … - Thời gian: 14h00 - 16h00 thứ hai hàng tuần* *- Địa điểm: Văn phòng Bộ môn Pháp luật thương mại hàng hóa và dịch vụ quốc tế (A.307, Tầng 3, Nhà A)* |
| KTĐG | - Nộp BT nhóm vào giờ serminar 1 |

***Tuần 5: Vấn đề 4***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức** **tổ chức** **dạy-học** | **TG, ĐĐ** | **Nội dung chính** | **Yêu cầu sinh viên****chuẩn bị** |
| Lí thuyết  | 2 giờ TC | - Giới thiệu Luật mẫu của UNCITRAL về mua sắm công năm 2011. | *\* Đọc:*- Trang thông tin điện tử: http://www.uncitral.org.- Luật mẫu của UNCITRAL về mua sắm công năm 2011. |
| Seminar 1 | 1 giờ TC | Thuyết trình BT nhóm | - Chuẩn bị nội dung thuyết trình.- Phân công người thuyết trình.- Đọc các tài liệu liên quan tới buổi thuyết trình |
| Seminar 2 | 1 giờ TC | Thuyết trình BT nhóm***\* Nộp BT lớn*** |
| LVN | 1 giờ TC | Thảo luận, giải quyết BT nhóm. | - Đọc tài liệu.- Chuẩn bị nội dung thảo luận.- Đưa ra quan điểm cá nhân. |
| Tự NC | 1 giờ TC | Các qui định cơ bản về đấu thầu của Ngân hàng thế giới (WB), Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB), Hiệp hội kĩ sư tư vấn quốc tế (FIDIC). | - Đọc tài liệu  |
| Tư vấn | *- Nội dung: Giải đáp, tư vấn về nội dung và phương pháp học tập; chỉ dẫn khai thác các nguồn tài liệu, … - Thời gian: 14h00 - 16h00 thứ hai hàng tuần* *- Địa điểm: Văn phòng Bộ môn Pháp luật thương mại hàng hóa và dịch vụ quốc tế (A.307, Tầng 3, Nhà A)* |
| KTĐG | - Thuyết trình BT nhóm vào giờ seminar 1+2- Nộp BT lớn vào giờ serminar 2 |

**10. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI MÔN HỌC**

* Theo Qui chế đào tạo hiện hành.
* Sinh viên nào làm BT vượt quá số trang qui định bị trừ điểm. Mức trừ điểm: vượt quá mỗi 25% số trang qui định bị trừ 1 điểm (một điểm).
* BT phải được đánh máy trên khổ giấy A4. Số thứ tự của trang ở giữa trang, phía trên. Cỡ chữ 14, kiểu chữ Times New Roman, dãn dòng 1,5 lines; lề trên 3,5 cm, lề dưới 3 cm, lề trái 3,5 cm, lề phải 2 cm. Không làm bìa cứng.

**11. PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ**

**11.1. Đánh giá thường xuyên**

* Kiểm diện
* Minh chứng tham gia LVN.

**11.2. Đánh giá định kì:** 100% điểm môn học

|  |  |
| --- | --- |
| **Hình thức** | **Tỉ lệ** |
| BT nhóm | 15% |
| BT lớn | 15% |
| Thi kết thúc học phần | 70% |

***\* BT nhóm***

* Hình thức: Bài luận từ 5 đến 7 trang A4 (kể cả phụ lục, nếu có)
* Nội dung: Bộ BT của Bộ môn
* Tiêu chí đánh giá:

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Xác định đúng các sự kiện pháp luật, các vấn đề pháp luật chủ yếu liên quan đến BT. | 2 điểm |
| 2. Xác định chính xác các nguồn luật liên quan; có khả năng tóm tắt và giải thích pháp luật; có khả năng vận dụng các lập luận mang tính học thuyết một cách ngắn gọn, súc tích. | 3 điểm |
| 3. Thể hiện ý tưởng rõ ràng, cú pháp rõ ràng; có khả năng trích dẫn nguồn tài liệu; danh mục tài liệu tham khảo đầy đủ.  | 2 điểm |
| 4. Kỹ năng làm việc nhóm và lãnh đạo nhóm | 3 điểm |
| Tổng | 10 điểm |

***\* BT lớn***

* Hình thức: Bài luận từ 2 đến 5 trang A4 (kể cả phụ lục, nếu có)
* Nội dung: Bộ BT của Bộ môn liên quan đến toàn bộ kiến thức trong chương trình
* Tiêu chí đánh giá:

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Xác định đúng các sự kiện pháp luật, các vấn đề pháp luật chủ yếu liên quan đến BT. | 3 điểm |
| 2. Xác định chính xác các nguồn luật liên quan; có khả năng tóm tắt và giải thích pháp luật; có khả năng vận dụng các lập luận mang tính học thuyết một cách ngắn gọn, súc tích. | 5 điểm |
| 3. Thể hiện ý tưởng rõ ràng, cú pháp rõ ràng; có khả năng trích dẫn nguồn tài liệu; danh mục tài liệu tham khảo đầy đủ. | 2 điểm |
| Tổng | 10 điểm |

***\* Thi kết thúc học phần***

* Hình thức: Thi trắc nghiệm khách quan.
* Tổng điểm: 10 điểm.

**MỤC LỤC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | *Trang* |
| 1. | Thông tin về giảng viên | 3 |
| 2. | Các môn học tiên quyết | 3 |
| 3. | Tóm tắt nội dung môn học  | 3 |
| 4. | Nội dung chi tiết của môn học | 4 |
| 5. | Mục tiêu chung của môn học | 5 |
| 6. | Mục tiêu nhận thức chi tiết  | 6 |
| 7. | Tổng hợp mục tiêu nhận thức | 14 |
| 8. | Học liệu | 15 |
| 9. | Hình thức tổ chức dạy-học | 18 |
| 10. | Chính sách đối với môn học | 26 |
| 11. | Phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá  | 26 |